

TRƯỜNG THCS HIỆP HÒA

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025 lần 1(Từ 6/9-28/9)

(Kèm theo QĐ số 185/QĐ-THCS HH ngày 30/8/2024)

TT	HỌ VÀ TÊN	TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO	CHUYÊN MÔN	PHÂN CÔNG	KIỂM NHIỆM
1	Bùi Thị Thu Oanh	ĐH	Toán	Toán 6A, B; HDDTN 6A; Công nghệ 6A,B	CN 6A
2	Đinh Thị Thanh	ĐH	Sinh	KHTN 7A, B; KHTN 6B; HDDTN	CN 6B
3	Nguyễn Thị Định	ĐH	Toán	Toán 6C, D; ; HDDTN 6D	Cn 6D
4	Bùi Thị Loan	ĐH	Văn	Văn 9C; Văn 6D, E; HDDTN 9C	CN 9C
5	Nguyễn Thị Khuyên	ĐH	Văn	Văn 6 A,B,C; HDDTN 6C	Cn 6C
6	Bùi Thúy An	ĐH	Toán	Toán 7E; Toán 7C; HDDTN 6E; Thể dục 7E,7G	CN 7E
7	Bùi Bích Thảo	ĐH	TD	TD 9A,B,C,D; TD : 7A,7B,7C; 7G	Con nhỏ 2
8	Dư Kim Quy	ĐH	TD	Thể dục 8A,B,C,D; 6A,6B, 6C, 6D, 6E	
9	Lê Thị Thu Hiền	ĐH	Anh	Anh 9C, D; Anh 7A,B; HDDTN 7A(3)	CN 7A
10	Nguyễn Thị Hà	ĐH	Văn	Văn 7A, 7B, 7D; HDDTN 6B	CN 7B
11	Bùi Thị Xiêm	ĐH	GDCD	GDCD 9A,B,C,D; GDCD 8A,B,C,D; GDCD 7A,B,C, D; HDDTN 7C	CN 7C
12	Lương Thị Loan	ĐH	KHTN	KHTN 7D, 7E, 7G; HDDTN 7D	CN 7D
13	Trần Thị Hương	ĐH	LS&ĐL	LS&ĐL 9B, 9C; 8A,B,C,D + C. nghệ 7E	HSG địa 8,9
14	Vũ Thị Thanh Huyền	ĐH	Văn	Văn 7C, E,G; HDDTN 7G	CN 7G

15	Phạm Thị Hải	ĐH	Văn	Văn 8A; Văn 9B; HDDTN 8A; GD CD 7E, 7G	CN 8A
16	Nguyễn Thị Tĩnh	ĐH	Toán	Toán 8B, 8D; HDDTN 7B(3); Công nghệ 8C,D(4)	CN 8B
17	Trần Thị Hoài Nam	ĐH	Văn -TTCM	Văn 8B, 8C; HDDTN 7C(3); GDDDP 8C,D	CN 8C
18	Đỗ T Hồng Hải	ĐH	KHTN	KHTN 8A,D; HDTN	Cn 8D
19	Phạm Thị Đăng	ĐH	Văn	9A, 9D; HDDTN 9A(3); Văn 8D	CN 9A
20	Nguyễn Thị Vân	ĐH	Toán - Lý	9B, 9C; HDDTN 9B(3); Toán 7G	Cn 9B
21	Ngô Thị Hải Yến	ĐH	KHTN	KHTN 8B,C; KHTN 7C; HDDTN	Cn 9D
22	Vũ Thị Thu Hương	ĐH	KHTN	KHTN 6A,B,C,D	
23	Bùi Thị Mai Anh	ĐH	Toán -TTCM	Toán 8C; Toán 7A; Toán 8D; GDDDP 8A,B	
24	Nguyễn Thị Vân Anh	ĐH	LS&ĐL	LS&ĐL 9A, 9D; 7A,B,C,D,G	HSG 8,9
25	Nguyễn Thị Lan Anh	ĐH	Tin	Tin khối 6(5)Khối 7(6); Khối 8(4); Tin 9A	Con nhỏ 3
26	Nguyễn Thị Lan(Lý)	ĐH	Lý	KHTN 9(Lý);	
27	Nguyễn Thị Phương Lan	ĐH	Văn	GDDDP 7	GV trưng tập về PGD
28	Nguyễn Quốc Tuấn	ĐH	Tin	Tin 9B,C,D; Cn 8A,8B	GV trưng tập về PGD
29	Hoàng Thị Thanh Hảo	ĐH	LS&ĐL	LS&ĐL 6A,B,C,D, E; + 7E	
30	Đậu Thị Kim Ngân	ĐH	MT	6,7,8,9	
31	Hoàng Thị Thúy	ĐH	ÂN	6,7,8,9	
32	Nguyễn Minh Thùy	ĐH	Tiếng anh	Anh 6A,B,C,D,E; Công nghệ 6C; Công nghệ 7C	
33	Đỗ Thị Hải Yến	ĐH	Tiếng anh	Anh 9A,B; Anh7 D,E,G; Công nghệ 7D,E,G	

34	Mai T Bích Thủy	ĐH	Tiếng anh	Anh 8A,B,C,D; Anh 7C; Công nghệ 7A,B	
35	Nguyễn Thị Linh	ĐH	Toán	Toán 9A, 9D;	TPT
36	Nguyễn Thúy Quỳnh	ĐH	Hiệu trưởng	Phụ trách chung; Dạy thay; dạy Công nghệ 6D, E	
37	Đào Thị Hà	ĐH	P. Hiệu trưởng	Phụ trách chuyên môn; Dạy GDDDP 9; Dạy thay	
38	Bùi Thị Thanh Trang	ĐH	Toán	Toán 7B, 6E; Công nghệ 6D, E ; GD ĐP khối 6	CN 6E
39	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	ĐH	Nhân viên	Kế toán; Văn thư	
40	Hoàng Thị Nhâm	ĐH	Nhân viên	Thiết bị - Thư viện	
41	Nguyễn Thị Chung	ĐH	Nhân viên	Y tế; Thủ quỹ; nhân viên tư vấn	
42	Nguyễn Đức Hữu			Nhân viên Bảo vệ	HĐ
43	Đinh Văn Cường			Nhân viên Bảo vệ	HĐ

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thúy Quỳnh

SỐ TIẾT
17
19
15
20
19
19
18
18
19
19
19
19
18
19

18
19
19
16
21
19
19
16
17
21
19
16
6
7
18
19
19
17
18

|

17
18
2
4
17